

Ngày 31/03/2025	5,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	-13.8%

	2024	
ROE	54.2%	+/- YoY ▼ 919%

	Q1/25		
DT thuần	71.2	QoQ ▲ 1.40 ▲ 2.0%	YoY ▲ 13.1 ▲ 22.5%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	584	YoY ▲ 245 ▲ 72.2%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	7.09	QoQ ▼ 0.91 ▼ 11.4%	YoY ▼ 9.51 ▼ 57.3%
	tỷ VNĐ		

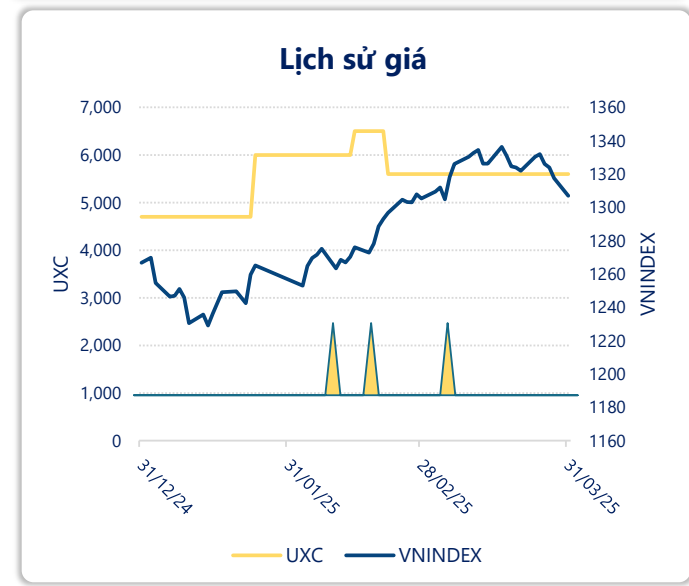
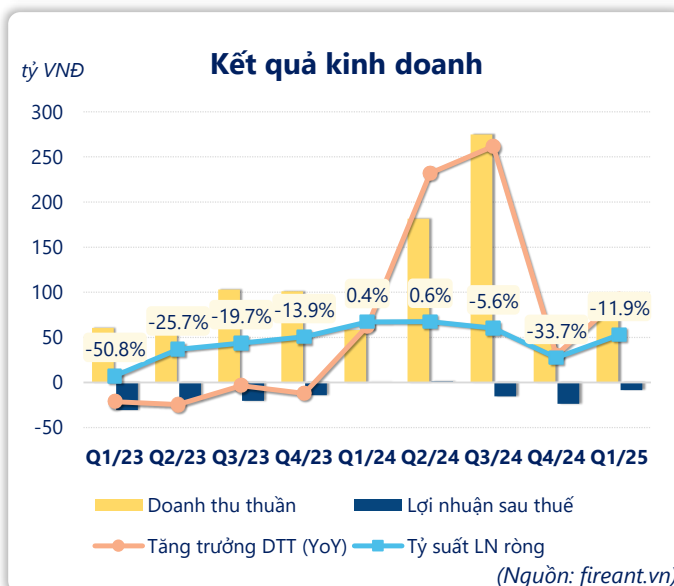
	2024	
LN gộp	77.0	YoY ▲ 94.8 ▲ 533%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	-8.63	QoQ ▲ 3.47 ▲ 28.7%	YoY ▼ 8.85 ▼ 4024%
	tỷ VNĐ		

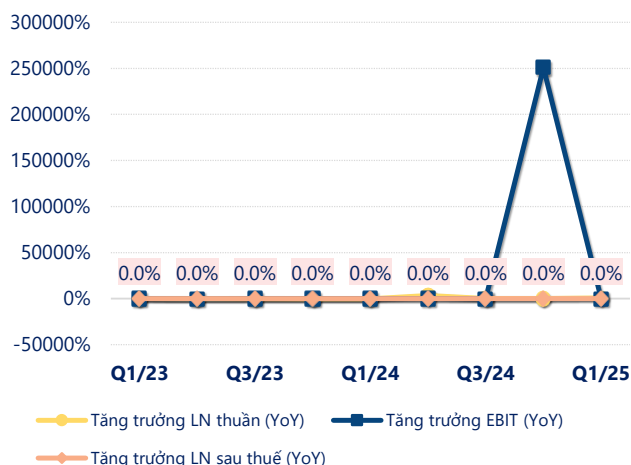
	2024	
LN thuần	-64.1	YoY ▲ 21.6 ▲ 25.2%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	-8.44	QoQ ▲ 15.1 ▲ 64.1%	YoY ▼ 8.67 ▼ 3768%
	tỷ VNĐ		

	2024	
LN sau thuế	-37.8	YoY ▲ 46.6 ▲ 55.2%
	tỷ VNĐ	

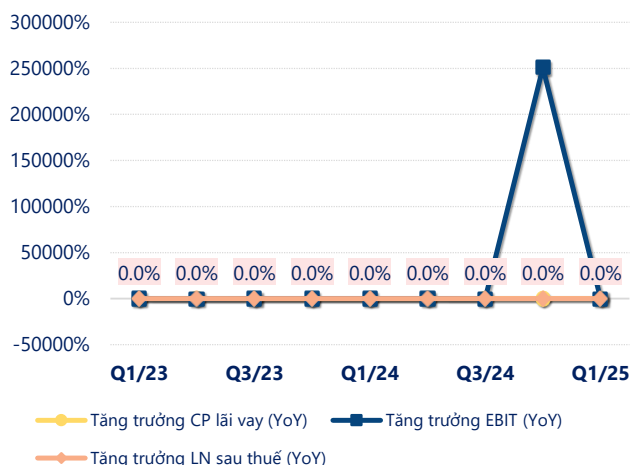


Tăng trưởng lợi nhuận



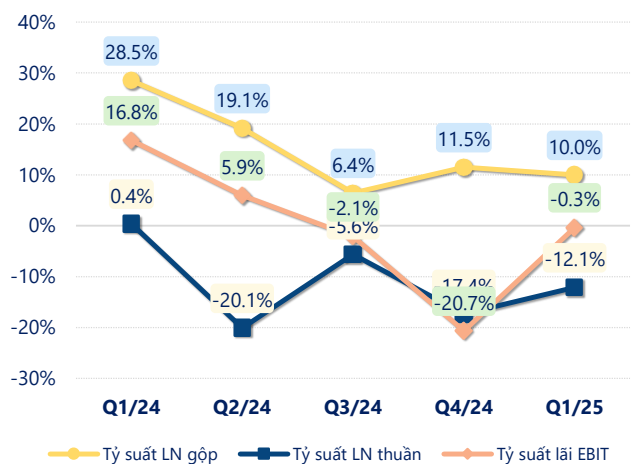
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



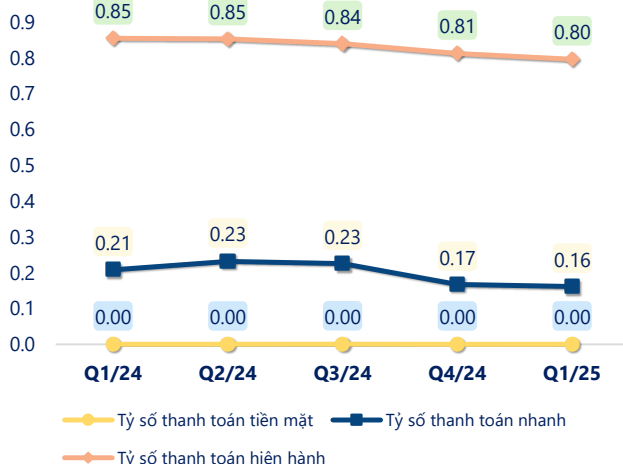
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



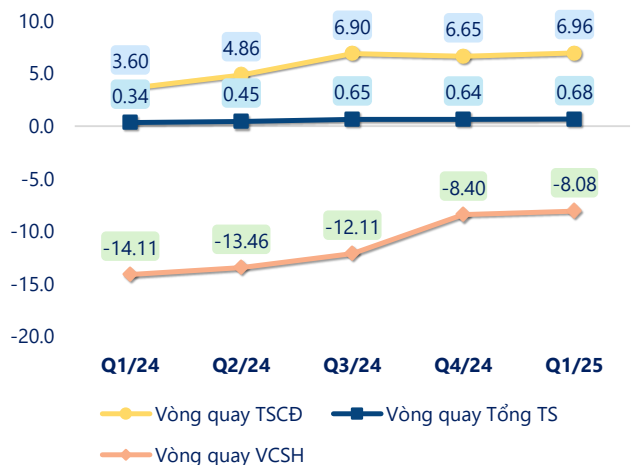
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



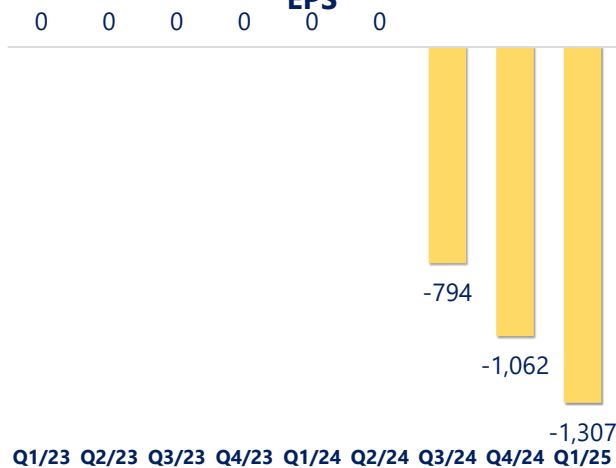
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	71.2	58.1	22.5%	584	339	72.2%
Giá vốn hàng bán	64.1	41.5	54.4%	507	357	42.1%
Lợi nhuận gộp	7.09	16.6	-57.3%	77.0	-17.8	533%
Doanh thu HĐTC	0.44	0.32	37.2%	4.24	8.45	-49.8%
Chi phí TC	9.25	9.76	-5.2%	52.6	49.5	6.4%
Chi phí lãi vay	8.19	9.51	-13.9%	37.8	36.6	3.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.08	5.41	-6.0%	46.3	19.0	143%
Chi phí QLDN	1.82	1.50	21.4%	46.4	7.84	491%
LN thuần từ HĐKD	-8.63	0.22	-4024%	-64.1	-85.7	25.2%
Lợi nhuận khác	0.20	0.01	1858%	26.3	1.27	1973%
LN trước thuế	-8.44	0.23	-3768%	-37.8	-84.4	55.2%
Lợi nhuận sau thuế	-8.44	0.23	-3768%	-37.8	-84.4	55.2%
LNST của CĐ cty mẹ	-8.44	0.23	-3768%	-37.8	-84.4	55.2%

(Nguồn: fireant.vn)

